TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN CHÂU** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2024/DS-ST
Ngày 25 tháng 9 năm 2024
"V/v tranh chấp hợp đồng dân sự, vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Ngọc Quế; ông Nguyễn Hồng Thái.

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Tấn Bửu, Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoài, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 103/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự, vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2024/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 166/2024/QĐST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam V (viết tắt VPBank); địa chỉ trụ sở: Số 89 đường L, quận Đ, thành phố Hà Nội; địa chỉ liên lạc: Tầng 4, số 179 – 181 đường G, phường B, thành phố X, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành Tr - Chức vụ: Phó Giám đốc trung tâm (Văn bản ủy quyền số 58/2023/UQN-CTQT ngày 12/7/2023);

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Tấn S - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 21/2024/UQ-VPB ngày 03/4/2024).

2. Bị đơn: Bà Võ Thị Bảo Ch, sinh năm 2001, địa chỉ: Tổ 4, ấp A, xã T, thị xã D, tỉnh An Giang.

Ông S có mặt; bà Ch vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/4/2024, bản tự khai ngày 02/7/2024 và ngày 09/9/2024 của VPBank, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, Ông Nguyễn Tấn S trình bày:

VPBank có cho bà Võ Thị Bảo Ch vay theo Hợp đồng cho vay số LN2110154507932 ngày 01/11/2021 giữa VPBank với bà Ch, số tiền vay 785.000.000 đồng (Bảy trăm tám mươi lăm triệu) đồng, lãi suất trong hạn 6,8%/năm (lãi suất vay trong hạn được cố định 12 tháng, kể từ ngày giải ngân), lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay vốn: Mua xe ô tô, thời hạn vay 96 tháng (từ ngày 01/11/2021 đến 01/11/2029). Để đảm bảo khoản vay trên, bà Ch có thế chấp cho VPBank xe ô tô, nhãn hiệu MITSUBISHI, Outlander Premium, số khung RLA1TGF2XM1000550, số máy DG65264B11, biển số 67A-182.72. Qúa trình vay vốn, đến hạn trả nợ nhưng bà Ch không thực hiện trả nợ theo thỏa thuận hợp đồng đã ký kết, mặc dù VPBank đã nhiều lần yêu cầu bà Ch trả nợ, nhưng đến nay bà Ch không thực hiện trả dứt nợ. VPBank yêu cầu bà Võ Thị Bảo Ch phải trả cho VPBank tổng số tiền 944.330.214 đồng (Chín trăm bốn mươi bốn triệu ba trăm ba mươi nghìn hai trăm mười bốn đồng), trong đó, nợ vốn 650.693.823 đồng, nợ lãi 293.636.391 đồng (lãi trong hạn 195.757.594 đồng); lãi quá hạn 97.878.797 đồng) tính từ ngày 15/12/2022 đến hết ngày 25/9/2024. Đồng thời, bà Ch tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 25/9/2024 theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng nêu trên đến khi thanh toán xong nợ. Yêu cầu phát mãi thế chấp xe ô tô số LN2110154507932 ngày 01/11/2021 giữa VPBank với bà Ch để thu hồi nợ.

Kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn cung cấp các tài liệu, chứng cứ: Văn bản ủy quyền số 58 ngày 12/7/2023 (bản chính); Văn bản ủy quyền số 21 ngày 03/4/2024 (bản chính); Hợp đồng cho vay số LN2110154507932 ngày 01/11/2021 (bản sao); Hợp đồng thế chấp số LN2110154507932 ngày 01/11/2021 (bảo sao); Giấy đề nghị giải ngân (bản sao); Phiếu yêu cầu đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng (bản sao); Văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng; phục lục thông tin về tài sản thế chấp (bảo sao); Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (bảo sao); Bảng kê lãi quá hạn.

Quá trình tố tụng, Tòa án đã tiến hành thu thập, xác minh nơi cư trú của bà Ch tại Công an xã Tân An; lấy lời khai ông Võ Văn Sĩ (cha ruột Ch).

Tại phiên tòa, ông S (đại diện hợp pháp của VPBank) vẫn giữ nguyên yêu cầu và cung cấp bảng kê chi tiết tính lãi của VPBank đối với khoản nợ của bà Ch.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong thời gian chuẩn bị xét xử đúng pháp luật. Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tại phiên tòa đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét sử sơ thẩm vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt, không lý do, Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn phù hợp tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án, Hợp đồng cho vay giữa VPBank với bà Ch được ký kết trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận. Bà Ch đã không hoàn thành nghĩa vụ thanh toán là vi phạm hợp đồng. VPBank yêu cầu bà Ch trả cho VPBank tổng số tiền vốn lãi 944.330.214 đồng (Chín trăm bốn mươi bốn triệu ba trăm ba mươi nghìn hai trăm mười bốn đồng), tính đến hết ngày 25/9/2024 và tiền lãi phát sinh trên dư nợ sau ngày 25/9/2024 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng nêu trên cho đến khi thanh toán dứt nợ. Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ như trên là có căn cứ. Đề nghi Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam V; Buộc bà Võ Thị Bảo Ch trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam V tổng cộng vốn lãi 944.330.214 đồng (trong đó, vốn gốc 650.693.823 đồng, tiền lãi trong hạn 195.757.594 đồng, lãi quá hạn 97.878.797 đồng (lãi tính đến ngày 25/9/2024). Nếu bà Võ Thị Bảo Ch không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam V có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Bà Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

** Về tố tụng:*

[1] Thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn có khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản (Hợp đồng cho vay) với bị đơn là bà Võ Thị Bảo Ch. Bà Ch có cư trú tại ấp A, xã T, thị xã D, tỉnh An Giang được Tòa án nhân dân thị xã D thụ lý, giải quyết theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã nộp tạm ứng án phí và Tòa án thụ lý giải quyết.

[2] Sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà Võ Thị Bảo Ch được tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

** Về nội dung:*

[1] Hợp đồng cho vay số LN2110154507932 ngày 01/11/2021 giữa VPBank với bà Ch được ký kết trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung hợp đồng không trái quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội; hợp đồng

được lập thành văn bản đúng theo quy định, nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng.

[2] Vốn vay: Tài liệu có trong hồ sơ thể hiện, VPBank đã thực hiện đúng các thỏa thuận trong hợp đồng và giải ngân cho bà Ch vay vốn 785.000.000 đồng (Bảy trăm tám mươi lăm triệu) đồng như cam kết, bà Ch đã nhận đủ tiền vay; trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Ch đã trả cho VPBank 134.306.177 thì ngưng. Nay, VPBank yêu cầu bà Ch có trách nhiệm thanh toán vốn gốc 650.693.823 đồng là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 280, Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015 và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu. Xét, chấp nhận.

[3] Tiền lãi: Trong số LN2110154507932 ngày 01/11/2021 giữa VPBank với bà Ch đã có thỏa thuận về mức lãi suất, cách tính lãi, ngày thanh toán tiền lãi và trường hợp chuyển nợ quá hạn. Cụ thể: lãi suất cho vay 6,8%/năm được cố định 12 tháng, kể từ ngày giải ngân (05/11/2021) và lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010: *"Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật".* Việc thỏa thuận mức lãi suất, cách tính lãi suất nêu trên do Sacombank và ông Nghĩa tự thỏa thuận đã được thực hiện đúng quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định về hoạt động cho vay của Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng và sự thỏa thuận giữa các đương sự phù hợp theo quy định tại Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

VPBank yêu cầu bà Ch phải thanh toán tổng số tiền lãi 293.636.391 đồng *(Hai trăm chín mươi ba triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi mốt đồng)* đồng, trong đó, lãi trong hạn 195.757.594; lãi quá hạn 97.878.797 đồng (tính từ ngày 29/10/2023 đến ngày 25/9/2024) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng sau ngày 25/9/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ vay. Xét, chấp nhận.

[4] Buộc bà Võ Thị Bảo Ch phải có trách nhiệm trả vốn gốc và tiền lãi cho Ngân hàng TMCP Việt Nam V (VPBank), cụ thể:

- Tiền lãi: 293.636.391 *(Hai trăm chín mươi ba triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi mốt) đồng*. Trong đó, lãi trong hạn 195.757.594 đồng; lãi quá hạn 97.878.797 đồng (tính từ ngày 29/10/2023 đến ngày 25/9/2024).

- Vốn gốc: 650.693.823 đồng *(Sáu trăm năm mươi triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn tám trăm hai mươi ba) đồng*.

"Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc

điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay".

[5] Về tài sản thế chấp, để đảm bảo cho khoản vay, bà Võ Thị Bảo Ch đã thế chấp xe ô tô, nhãn hiệu MITSUBISHI, Outlander Premium, số khung RLA1TGF2XM1000550, số máy DG65264B11, biển số 67A-182.72, đứng tên chủ xe Võ Thị Bảo Ch theo Hợp đồng thế chấp số LN2110154507932 ngày 01/11/2021, để đảm bảo cho số tiền vay 785.000.000 đồng được ký kết giữa giữa VPBank với bà Ch.

Đây là tài sản thế chấp hợp pháp; bà Ch đã tự nguyện thế chấp tài sản hợp pháp của mình để đảm bảo cho khoản tiền vay. Hợp đồng thế chấp được ký kết trên tinh thần tự nguyện; hình thức, nội dung, mục đích của hợp đồng không vi phạm điều cấm pháp luật, không trái đạo đức xã hội; Hợp đồng được lập thành văn bản, được chứng thực và đã đăng ký giao dịch bảo đảm được thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 292, 293, 298, 317, 318, 319, 320, 323 của Bộ luật dân sự năm 2015. Hợp đồng thế chấp là hợp pháp làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên, các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng. Trường hợp bà Ch không thanh toán được khoản nợ cho VPBank, VPBank yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là có căn cứ. Xét, chấp nhận.

[6] Án phí sơ thẩm: VPBank được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả tạm ứng án phí cho VPBank. Bà Võ Thị Bảo Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 292, 293, 298, 299, 317, 318, 319, 320, 323, 463, 465, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam V về việc *"Tranh chấp hợp đồng dân sự, vay tài sản"* đối với bà Võ Thị Bảo Ch;

Buộc bà Võ Thị Bảo Ch có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam V:

- Tiền lãi: 293.636.391 *(Hai trăm chín mươi ba triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi mốt) đồng*; trong đó, lãi trong hạn 195.757.594

đồng, lãi quá hạn 97.878.797 đồng (tính từ ngày 29/10/2023 đến ngày 25/9/2024).

- Vốn gốc: *650.693.823 đồng (Sáu trăm năm mươi triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn tám trăm hai mươi ba) đồng*.

"Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay".

Trường hợp bà Võ Thị Bảo Ch không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam V có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp số LN2110154507932 ngày 01/11/2021 (giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Võ Thị Bảo Ch, nhãn hiệu MITSUBISHI, Outlander Premium, số khung RLA1TGF2XM1000550, số máy DG65264B11, biển số 67A-182.72).

Về án phí sơ thẩm: Bà Võ Thị Bảo Ch phải chịu *47.165.000 (Bốn mươi bảy triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng* án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Việt Nam V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam V số tiền *19.140.000 (Mười chín triệu một trăm bốn mươi nghìn) đồng* tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0008002 ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, VPBank có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.Thời hạn kháng cáo của bà Ch là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND TX. Tân Châu (2);
- CC.THADS TX. Tân Châu (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1),
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Bạch Tuyết